

Bản án số: 363/2022/HSST
Ngày: 06/9/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tung Tính

2. Ông Thiều Đình Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Tang – Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Nguyễn Thị Phong Lan - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ
Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 536/2022/HSST ngày 19 tháng 7
năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4297/2022/QĐXXST-HS ngày
08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Doãn Thanh T**; giới tính: nam; sinh năm: 1992 tại: Thành
phố Hồ Chí Minh; HKTT: S41A/71/14A A, Phường B, Quận C, Thành phố
Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 1041/76/12/18A B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ
Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tình độ văn
hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Doãn Thanh T và bà: Nguyễn Thị
Bạch L; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị
cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2021 (có mặt).

2. Họ và tên: **Huỳnh Ngọc T1**; giới tính: nữ; sinh năm: 1998 tại: Thành
phố Hồ Chí Minh; HKTT: 80/109Bis, T, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ
Chí Minh; Chỗ ở: 1041/76/12/18A B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí
Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tình độ văn hóa:
10/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Huỳnh Quốc T và bà: không rõ; hoàn
cảnh gia đình: bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm
giam từ ngày 13/3/2021 (có mặt).

3. Họ và tên: **Phạm Thị Kim H**; giới tính: nữ; sinh năm: 1996 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT và chỗ ở: 18/111 T, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông: Phạm Duy C và bà: Huỳnh Thị Thu T; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại:

Ông P, sinh năm 1977; Quốc tịch: Czech; trú tại: A3chung cư A, phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh –Vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1993 thuộc công ty TNHH TM và dịch thuật Khả Uy – có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Ngọc T1 và Doãn Thanh T chung sống với nhau như vợ chồng, hằng ngày T lên mạng xã hội tìm khách mua dâm để T1 thực hiện việc bán dâm còn T đưa đón T đi bán dâm. Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 01/9/2020, T và T được Dũng (chưa rõ lai lịch) nhắn tin thông báo có một người nước ngoài là ông P (Quốc tịch Cộng hòa Czech) muốn mua dâm, địa chỉ tại căn hộ I, E, Quận C. T sử dụng xe gắn máy hiệu Vision màu xanh, biển số 59K1-702.98 chở T1 đến địa chỉ nêu trên gặp ông P. Khi đến nơi, T1 điện thoại cho ông P dẫn lên phòng, còn T đứng đợi phía dưới. T1 thấy trong phòng có 02 người nước ngoài, ông P đồng ý mua dâm và yêu cầu đi đến nhà tại chung cư A, Quận D. Sau đó, ông P cùng với T1 đến căn hộ số A3 chung cư A, phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T1 yêu cầu muốn quan hệ tình dục thì phải trả tiền trước với giá là 1.200.000 đồng cho một giờ nhưng ông P không đồng ý. T1 liền gọi điện thoại gọi cho T thông báo sự việc khách không trả tiền và nhắn địa chỉ cho T. Một lúc sau, T đến bên ngoài căn hộ A3 đập cửa xông vào, dùng nón bảo hiểm đánh và ôm vật ông P xuống sàn nhà. T1 lấy một cái ly thủy tinh loại uống nước để trên bàn đập vào đầu ông P, mảnh ly vỡ làm T1 bị thương ở tay. Cả hai rời khỏi căn hộ A3.11.04, khi đi ra đến thang máy của tòa nhà, T nói với T1 đã lấy được một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Note 10 của ông P và đưa cho T1 tìm nơi bán. Đến ngày 03/9/2020, T chở T1 đến nhà số 80/109 T, Quận B (là nhà bà nội của T1) thì gặp Phạm Thị Kim H. T1 và T kể cho H biết sự việc T1 bán dâm nhưng khách không trả tiền nên xảy ra xô sát đánh nhau và T lấy được một chiếc điện thoại di động và nhờ H tìm nơi bán chiếc điện thoại nêu trên, H đồng ý. Sau đó, H đem bán chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Note 10 tại cửa hàng điện thoại di động Đ Mobile địa chỉ số 272 H, Quận S cho anh Dương Văn Đ (sinh năm 1987; ngụ: 18C/1A B, phường C, quận T, TPHCM), được 6.500.000 đồng (Sáu Tiệu năm Tăm ngàn đồng) và đưa hết số tiền này cho T1 (không hưởng lợi). Số tiền nêu trên T và T1 đã tiêu xài hết. Anh Dương Văn Đ đã bán điện thoại cho Nguyễn Thanh P chủ tiệm điện thoại Đ, anh P đã bán điện thoại trên cho khách không rõ lai lịch nên cơ quan điều tra không thu giữ được điện thoại tang vật.

Sau khi sự việc xảy ra, ông P đã đến Công an Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc. Ngày 14/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện việc bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Doãn Thanh T và Huỳnh Ngọc T1.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Doãn Thanh T và Huỳnh Ngọc T1, Phạm Thị Kim H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 1284/KL-HĐĐGTS ngày 04/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp Thành phố điện thoại di động hiệu Samsung Note 10 màu đen có trị giá là 9.275.000 đồng (Chín triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) (BL 158, 159).

Vật chứng vụ án:

Thu của bị can Huỳnh Ngọc T1:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc model A1688 FCCID: BCG-E2944A IC: 579C-E2946.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng số khe sim 357224092988018.
- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision màu xanh biển số 59K1-702.88, số khung: RLHJF3318DY525369, số máy: JF33E-0605562.

Thu của bị can Doãn Thanh T:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone model A1687 FCCID: BCG-E2944A IC.579C-E2944A.

Thu của bị can Phạm Thị Kim H:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 353816086663301.

Thu giữ tại hiện trường:

- 01 ly uống nước thủy tinh bị vỡ thành nhiều mảnh nhỏ có dính chất màu nâu đỏ.
- 01 cây gậy chụp hình bằng nhôm dài 35cm có dính chất màu nâu đỏ.
- 01 đôi guốc màu đen của nữ.
- 01 nón bảo hiểm màu đen nón có chữ Sweet Bear dính chất màu nâu đỏ.
- 01 nón bảo hiểm màu xanh đen bị bể.
- 01 thùng đựng nước được cắt một nửa bên Tong có Tổng 01 cây cảnh.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông P yêu cầu được bồi thường tiền điều trị bệnh là 11.000.000 đồng và chiếc ĐTDĐ hiệu Samsung Note 10 màu đen 256GB là 24.000.000 đồng, tổng cộng là 35.000.000 đồng (BL 165). Gia đình bị can Phạm Thị Kim H và Huỳnh

Ngọc T1 đã bồi thường số tiền 35.000.000 đồng, ông P có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị can.

Tại bản cáo trạng số 356/CT-VKS-P2 ngày 14/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo: Doãn Thanh T và Huỳnh Ngọc T1 về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Phạm Thị Kim H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày bản luận tội, xác định nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Đồng thời, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Doãn Thanh T và Huỳnh Ngọc T1: Xử phạt bị cáo Doãn Thanh T và Huỳnh Ngọc T1 từ 07 đến 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Thị Kim H: Xử phạt bị cáo từ 01 đến 02 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên, Tong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với việc vắng mặt của bị hại: Đã được Tòa án triệu tập và niêm yết hợp lệ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

[3] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của bị hại cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có Tong hồ sơ vụ án, từ đó xác định được: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 01/9/2020, Do mâu thuẫn trong việc mua bán dâm giữa Huỳnh Ngọc T1 với ông P, T1 đã điện thoại cho T và cùng nhau sử dụng nón bảo hiểm, ly thủy tinh đánh ông P tại căn hộ số A3 chung cư A, phường B, Quận D, Thành phố Chí Minh để chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Note 10 màu đen. Sau khi lấy được chiếc điện thoại nêu trên T và T1 đã nói cho Phạm Thị Kim H biết rõ sự việc và nhờ H đem chiếc điện thoại nêu Tên đi bán được 6.500.000 đồng. Theo Kết luận định giá tài sản số 1284/KL-HĐĐGTS ngày 04/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp Thành phố điện thoại di động hiệu Samsung Note 10 màu đen có trị giá là 9.275.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của các bị cáo Doãn Thanh T và Huỳnh Ngọc T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” thuộc trường hợp “sử dụng phương tiện nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Hành vi của bị cáo Phạm Thị Kim H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Tên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo Phạm Thị Kim H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không được hưởng lợi nên được áp dụng quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, tương ứng với từng bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[6] Từ những phân tích nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét hành vi của các bị cáo, tính chất, mức độ, động cơ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, xét cần có mức án nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Riêng đối với bị cáo Phạm Thị Kim H có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này chưa từng phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ khác, không có tình tiết tăng nặng, hiện có nơi cư trú ổn định, nên không cần cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với hành vi mua điện thoại là tang vật của vụ án của Dương Văn Đ và Nguyễn Thanh P không biết tài sản do các bị cáo phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không xử lý hình sự là có căn cứ pháp luật.

Ông P từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hành vi bị T và T đánh gây thương tích. Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ pháp luật.

Trên đây cũng là quan điểm lập luận của Hội đồng xét xử đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7]Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Ông P yêu cầu được bồi thường tiền điều trị bệnh là 11.000.000 đồng và chiếc ĐTDĐ hiệu Samsung Note 10 màu đen 256GB là 24.000.000 đồng, tổng cộng là 35.000.000 đồng. Gia đình Phạm Thị Kim H và Huỳnh Ngọc T1 đã bồi thường số tiền 35.000.000 đồng, ông P có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe máy Vision biển số 59K1-702.88 qua xác minh xe này đứng tên chủ sở hữu Bùi Tang S và ông S đã bán lại cho 1 người đàn ông không rõ lai lịch và bị cáo Huỳnh Ngọc T1 đã mua lại xe này của người đàn ông không rõ lai lịch, chỉ làm giấy mua bán nhưng bị cáo đã làm mất, xét đây là tài sản do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước, đối với các điện thoại của các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tang vật còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Doãn Thanh T và Huỳnh Ngọc T1;

Xử phạt bị cáo Doãn Thanh T: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2021.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T1: 07 (bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản”. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Kim H: 01 (một) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/9/2022). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ **Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:** 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc model A1688 FCCID: BCG- E2944A IC: 579C-E2946; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng số khe sim 357224092988018; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 353816086663301(model A1784, imei ở khay sim 353816086663301, không kiểm tra được imei do không có nguồn điện, pin phồng, bung màn); 01 điện thoại di động hiệu Iphone model A1687 FCCID: BCG- E2944A IC: 579C-E2944A; 01 xe hai bánh gắn máy màu xanh, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, dung tích xilanh 108 biể số 59K1-702.88, số khung: RLHJF3318DY525369, số máy: JF33E-0605562 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra).

+ **Tịch thu tiêu hủy số tang vật gồm:**

- 01 ly uống nước thủy tinh bị vỡ thành nhiều mảnh nhỏ có dính chất màu nâu đỏ.

- 01 cây gậy chụp hình bằng nhôm dài 35cm có dính chất màu nâu đỏ.

- 01 đôi guốc màu đen của nữ.

- 01 nón bảo hiểm màu đen nón có chữ Sweet Bear dính chất màu nâu đỏ; 01 nón bảo hiểm màu xanh đen bị bể.

- 01 thùng đựng nước được cắt một nửa bên trong có Tổng 01 cây cảnh.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/565 ngày 30/8/2022 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định về án Treo).

Nơi nhận:

- TAND TC (1)
- TAND Cấp Cao; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Bị cáo; (3)
- Bị hại (1)
- THA HS; (3)
- Phòng PC 53 - CA TP. HC (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (24) (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Hải